

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Hưng

Bà Phạm Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Văn BC, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1996 tại huyện An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi đăng ký thường trú và cư trú: ấp 9A, xã T, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm nghề biển; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lý Văn H và bà Nguyễn Thị X; vợ là Nguyễn Thị Diễm Nh và có 01 con sinh năm 2022; tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam ngày 14/3/2023, đến ngày 15/5/2023 cho bảo lãnh; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Văn BH, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

(1) Nguyễn Văn Lq1, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp XN A, xã TT, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt).

(2) Phan Chí Lq2, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp XN A, xã TT, huyện An Minh, Kiên Giang (có mặt).

(3) Lý Văn lq3, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp 9A, xã T, huyện An Minh,

Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 24 giờ ngày 08 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Văn Lq1 rủ Phan Chí Lq2 và Lý Văn BC đi cào sò huyết, tất cả đồng ý chạy vỏ máy theo đường bờ biển XN về hướng vùng biển thuộc xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Khi đi, Lq1 điều khiển vỏ composite 9,9m, máy Isuzu 93 chở theo 02 đứa con ruột tên Nguyễn Văn T, sinh năm 2007 và Nguyễn Văn D, sinh năm 2009, Phan Chí lq1 điều khiển vỏ composite 9,9m, máy Isuzu 88 chở Nguyễn Văn B, còn Lý Văn BC điều khiển vỏ composite 9,9m, máy Isuzu 93 chở người tên Khải (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch). Khi đến vàm Rọ Ghe thuộc xã ĐH A, thì Lq1 chỉ vào bầu sò huyết giống của ông Trần Văn BH, nằm bên trong bờ kè thuộc ấp NH, xã ĐH A, rồi chạy vỏ máy vào bầu sò, đưa trạc xuống cào, cùng lúc này vỏ máy của Nguyễn và BC cũng chạy vào đưa trạc xuống cào. Khoảng 30 phút sau, Lq1 và Lq1 thấy cào được lượng sò ít nên chạy ra khỏi bầu sò rồi chạy về nhà, riêng BC và Khải ở lại tiếp tục cào, một lúc sau thì bị người nhà ông BH phát hiện, truy đuổi nên BC và K điều khiển vỏ máy ra khỏi bầu sò, rồi chạy về hướng Xẻo Nhàu. Khi chạy đến vùng biển thuộc xã TT thì K nhảy xuống biển trốn thoát, còn BC bị người nhà ông BH bắt giữ cùng tang vật, công cụ, phương tiện, giao Công an xã ĐH A giải quyết. Tại Cơ quan Công an, Lý Văn BC thừa nhận hành vi vi phạm.

Về trách nhiệm dân sự, Người bị hại là ông Trần Văn BH yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền 300.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ của Lý Văn BC: 01 (Một) vỏ composite 9,9m, hiệu Vạn Trường, đã qua sử dụng; 01 (Một) máy xe Isuzu 93, đã qua sử dụng; 02 (Hai) trạc cào sò, đã qua sử dụng; 68,4kg sò sạch; Tạm giữ của Nguyễn Văn Lq1: 10kg sò sạch; Tạm giữ của Phan Chí lq2: 8,5kg sò sạch.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐG 05 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Minh, kết luận như sau:

- 68,4kg sò sạch của Lý Văn BC có giá trị là 5.130.000 đồng.
- 10kg sò sạch của Nguyễn Văn Lq1 có giá trị là 750.000 đồng.
- 8,5kg sò sạch của Phan Chí lq2 có giá trị là 637.500 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá: 6.517.500 đồng

Đối với số sò giống đã tạm giữ (tổng số 86,9kg). Sau khi phục vụ công tác điều tra và định giá tài sản, đã trả lại cho người bị hại là ông Trần Văn BH.

Riêng phương tiện và dụng cụ mà Lý Văn BC dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 (Một) vỏ composite 9,9m, hiệu Vạn Trường, đã qua sử dụng; 01 (Một) máy xe Isuzu 93, đã qua sử dụng; 02 (Hai) trạc cào sò, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhập kho vật chứng.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS-AM ngày 16-5-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Lý Văn BC về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo BC phạm tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo BC từ 06 đến 09 tháng tù; Về dân sự buộc bị cáo bồi thường theo định giá, ngoài ra không chấp nhận; tang vật tịch thu theo quy định.

- Bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì; về phần thiệt hại đồng ý bồi thường thiệt hại theo kết quả định giá. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày là đã biết lỗi, hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị hại ông BH:* Về trách nhiệm hình sự xử lý theo quy định. Về phần dân sự yêu cầu bồi thường số tiền là 300 triệu đồng. Vì ông đã bị mất nhiều lần, phải vay tiền để đầu tư lại.

- *Người liên quan anh Lq1, anh Nguyễn trình bày:* Xác định có vào cào sò của ông BH, đồng ý bồi thường lại số sò đã chiếm đoạt theo định giá.

- *Người liên quan ông lq3 trình bày:* Võ máy là do ông mua cho bị cáo để làm ăn nay xin được nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/12/2022, tại ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Lý Văn BC và đối tượng tên K (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch), đã lợi dụng sự sơ hở của người dân thực hiện hành vi cào trộm 68,4kg sò huyết của ông Trần Văn BH. Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo BC và đối tượng K đã trộm cắp theo kết luận định giá là 5.130.000 đồng.

[3] Về tội phạm: Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo BC phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bởi lẽ: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Khi chiếm đoạt tài sản bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị trên 2.000.000 đồng.

Đối tượng tên K có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản mà bị cáo Lý Văn BC thực hiện, nhưng hiện tại chưa xác định được lai lịch nhân thân, nên chưa triệu tập làm việc được. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với các đối tượng: Nguyễn Văn Lq1, Phan Chí lq2, Nguyễn Văn lq3, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn B có hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự. Mặt khác, các đối tượng khi thực hiện hành vi không có sự phân công, bàn bạc, thỏa thuận phân chia tài sản trộm cắp, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định không đồng phạm với bị can Lý Văn BC về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ. Công an huyện an Minh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là đúng quy định.

[4] Về hình phạt.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, bất an trong nhân dân nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4.2] Về quyết định hình phạt: HĐXX thấy bị cáo BC phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự nhưng gây mất an ninh trật tự nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đề răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có phần giảm nhẹ hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự, bị hại ông BH yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng là 300.000.000 đồng. Những thiệt hại mà ông BH nêu ra xuất phát từ việc ông đầu tư vào việc nuôi sò bị thất thoát, trong đó không loại trừ khả năng bị người khác chiếm đoạt. Tuy nhiên, để buộc ai bồi thường phải xuất phát từ những căn cứ nhất định. Trong vụ việc này, bị cáo BC đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của ông BH nên phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584 Bộ luật Dân sự. Tài sản bị thiệt hại căn cứ vào quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự để xác định. Bị cáo BC và những người liên quan đã chiếm đoạt của bị hại BH số sò nên bồi thường toàn bộ số đó. Mức bồi thường là theo thực tế đã bắt được, không thể suy luận các thiệt hại khác là do những người này gây ra để buộc họ bồi thường như yêu cầu của bị hại. Do đó, bị cáo BC bồi thường cho ông BH trị giá 68,4kg sò sạch bằng 5.130.000 đồng; anh Lq1 bồi thường trị giá 10kg sò sạch bằng 750.000 đồng; anh lq2 bồi thường trị giá 8,5kg sò sạch bằng 637.500 đồng như kết quả định giá.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với chiếc võ máy, trạc cào sò mà bị cáo BC đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản được tịch thu sung quỹ theo quy định. Ông lq3 là cha bị cáo BC có trình bày võ máy là do ông mua, bị cáo chỉ tạm thời mượn sử dụng nên yêu cầu được nhận lại. Tuy nhiên, võ máy này đã được bị cáo sử dụng trong một thời gian dài và bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội. Vì vậy cần phải tịch thu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Ông lq3 cho rằng bị cáo sử dụng tài sản của ông vào việc phạm tội nhưng ông không biết, nay bị tịch thu thì ông có quyền yêu cầu bị cáo trả lại giá trị tài sản cho ông.

[7] Về án phí, bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với phần trách nhiệm dân sự là 300.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: bị cáo Lý Văn BC phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn BC 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời điểm tính thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/3/2023 đến ngày 15/5/2023.

2- Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự,

+ Buộc bị cáo Lý Văn BC bồi thường cho ông Trần Văn BH số tiền là 5.130.000 đồng.

+ Buộc anh Nguyễn Văn Lq1 bồi thường cho ông Trần Văn BH số tiền là 750.000 đồng.

+ Buộc anh Phan Chí lq2 bồi thường cho ông Trần Văn BH số tiền là 637.500 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông BH nếu bị cáo BC, anh Lq1, anh lq2 không trả tiền hoặc trả không đầy đủ thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3- Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách đối với 01 (Một) vỏ composite 9,9m, hiệu Vạn Trường, đã qua sử dụng; 01 (Một) máy xe Isuzu 93, đã qua sử dụng; 02 (Hai) trạc cào sò, đã qua sử dụng (hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang bảo quản theo quyết định chuyển giao vật chứng số 19/QĐ-VKS-AM ngày 16/5/2023 của VKSND huyện An Minh)

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo BC chịu 500.000 đồng (gồm 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm).

5- Bị cáo, bị hại, người liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28-9-2023)/.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND X. T, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công